

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ HOÀNG TIẾN
Nhiệm kỳ 2025 – 2030**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ
LẦN THỨ XXVIII, NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hoàng Tiến thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXVIII trong điều kiện tình hình chính trị - xã hội ổn định; huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tăng cao; sản xuất, kinh doanh phát triển đồng bộ; tiềm năng về du lịch biển được khai thác tốt; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm; nhân dân đồng tình, phấn khởi ủng hộ và tích cực tham gia các phong trào thi đua. Nhiều chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được thực hiện có hiệu quả đã tạo tiền đề thuận lợi cho xã tiếp tục phát triển.

Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn gặp không ít khó khăn, thách thức do thời tiết, thiên tai diễn biến thất thường, thị trường, giá cả hàng hóa không ổn định; tình hình dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19..., đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội. Song, với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự quan tâm lãnh chỉ đạo, giúp đỡ của huyện, tỉnh; Đảng bộ và nhân dân trong xã đã tranh thủ thời cơ, thuận lợi; chủ động khắc phục khó khăn; nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng, với 30/31 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch¹. Kết quả cụ thể trên từng lĩnh vực như sau:

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

I. VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Về phát triển kinh tế đạt được nhiều kết quả, nhiều lĩnh vực đạt và vượt so với mục tiêu đại hội.

Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021-2025 ước đạt 11,3% vượt mục tiêu Đại hội (10,5%); Tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 590.659 triệu đồng, gấp 1,88 lần so với năm 2020; Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; Thu

¹ Nghị quyết Đại hội khóa XXVIII đề ra 31 chỉ tiêu, kết quả thực hiện có 30 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch (17 chỉ tiêu vượt), 01 chỉ tiêu chưa đạt là tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng đến năm 2025.

nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 82,0 triệu đồng, vượt mục tiêu Đại hội (74,0 triệu đồng) gấp 1,61 lần so với năm 2020.

1.1. Sản xuất nông nghiệp - thủy sản phát triển theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững.

Giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 79.770 triệu đồng tăng 2,24 lần so với năm 2020 và tăng 43,01% so với mục tiêu Đại hội (55.777 triệu đồng).

Trồng trọt tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm đạt: 1.849,1 tấn, tăng 149,1 tấn so với mục tiêu đề ra (1.700 tấn); Đẩy mạnh việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng hàng hóa, cây liên kết có giá trị vào sản xuất như khoai tây Đức (Marabel và Julinka) ở vụ Đông xuân; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như phun thuốc trừ sâu bằng máy bay công nghệ cao...

Chăn nuôi cơ bản duy trì ổn định, tổng đàn gia súc, gia cầm đến năm 2025 ước đạt 20.600 con = 81,5% so với mục tiêu Đại hội (25,3 nghìn con). Các mô hình chăn nuôi đang phát triển gắn với đảm bảo vệ sinh môi trường.

Thủy sản tổng sản lượng thủy sản bình quân hàng năm đạt: 45,9 tấn, tăng 0,9 tấn so với Nghị quyết giữa nhiệm kỳ (45,0 tấn).

1.2. Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng trưởng với tốc độ khá

Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hàng năm ước đạt 11,5%. Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng bình quân hàng năm ước đạt 214.722 triệu đồng tăng 95,1% so với bình quân giai đoạn 2015-2020, năm 2025 ước đạt 261.499 triệu đồng, tăng 33,1% so với mục tiêu Đại hội, chiếm 44,2% trên tổng giá trị sản xuất; Phát triển mới được 28 doanh nghiệp đạt 100% kế hoạch.

Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để các doanh nghiệp chủ động và duy trì kế hoạch sản xuất, kinh doanh; các ngành nghề truyền thống tiểu thủ công nghiệp được duy trì và thu hút được nguồn lao động và ngày càng mở rộng.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, tu sửa, chỉnh trang hạ tầng nông thôn. Xây dựng cơ bản phát triển nhanh, đã huy động, kêu gọi nguồn lực từ các chương trình, dự án ở nhiều cấp, ngành; đồng thời huy động nguồn vốn từ các doanh nghiệp và nhân dân cho đầu tư xây dựng. Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước được triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, đảm bảo tiến độ, phát huy hiệu quả trong quá trình khai thác, sử dụng.

1.3. Dịch vụ, thương mại

Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân của ngành ước đạt 14,4%; cơ cấu giá trị năm 2024 chiếm 42,4%. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ bình quân hàng năm ước đạt 198.125 triệu đồng, năm 2025 ước đạt 240.402 triệu đồng tăng 18,4% so với mục tiêu Đại hội (203.027 triệu đồng), gấp 1,82 lần so với năm 2020. Đây là ngành kinh tế mũi nhọn của xã, cấp ủy, chính quyền đã quan tâm, tập trung chỉ đạo phát triển nhanh, đa dạng các loại hình kinh doanh, dịch vụ; Công tác phát triển doanh nghiệp được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Lĩnh vực này chịu sự tác động từ đại dịch Covid-19, nhưng thị trường giá cả cơ bản ổn định, dịch vụ du lịch phát triển mạnh, ngày càng thu hút và đáp ứng nhu cầu của khách du lịch khi đến thăm quan, nghỉ dưỡng. Các hoạt

động thương mại diễn ra sôi động, phong phú, đa dạng. Các loại hình dịch vụ khác như: bất động sản, vui chơi, giải trí, đáp ứng yêu cầu đời sống của nhân dân, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương.

1.4. Công tác thu chi ngân sách

Tỷ lệ tăng thu ngân sách xã bình quân hàng năm đạt 134,5% vượt kế hoạch đề ra (mục tiêu Đại hội tăng 15% trở lên).

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2021-2025 ước đạt 405.841 triệu đồng (*tiền sử dụng đất 180.429 triệu đồng*). Trong đó, thu ngân sách nhà nước từ nguồn đầu giá quyền sử dụng đất tăng cao trong những năm đầu nhiệm kỳ đã tạo nguồn vốn để cải tạo, nâng cấp, đầu tư mới hạ tầng trên địa bàn xã. Tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 là 402.454 triệu đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 187.487 triệu đồng. Công tác phân bổ, điều hành dự toán theo đúng quy định; chi đầu tư phát triển được ưu tiên mang lại hiệu quả cao; đảm bảo tốt các hoạt động chi thường xuyên và các chính sách an sinh xã hội, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền.

1.5. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giải quyết tồn đọng về đất đai, ngăn chặn hành vi vi phạm môi trường. Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/HU, ngày 12/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc chống lấn chiếm, xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ sau đổi điền, dồn thửa lần 3.

Tập trung chỉ đạo lập hồ sơ cấp GCN QSD đất ở lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân. Giai đoạn 2021-2025, đã cấp 2.037 GCN QSD đất ở, trong đó: cấp mới 294 giấy (đất trước 2004 là 16 giấy, đất mặt bằng là 278 giấy); tặng cho, thừa kế, chuyển nhượng là 1.743 giấy; toàn xã hiện còn 150 trường hợp chưa được cấp giấy CN QSD đất; chủ động xây dựng phương án phòng chống tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự.

Công tác quản lý vệ sinh ATTP được quan tâm chỉ đạo; Phối hợp với Ban quản lý dự án, Hội đồng GPMB huyện, tập trung GPMB các dự án trên địa bàn xã. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng được thực hiện đúng quy trình, công khai, minh bạch, đúng chủ trương, chế độ chính sách đảm bảo quyền lợi cho người dân, từ đó tạo được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân.

2. Văn hóa - xã hội ngày càng phát triển theo hướng chuẩn hóa, xã hội hóa, đời sống nhân dân từng bước được nâng cao, an sinh xã hội được đảm bảo

2.1. Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Các hoạt động văn hóa, thông tin đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ, kỷ niệm của địa phương, dân tộc. Kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của các thôn Văn hóa, thực hiện tốt quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tiếp tục được duy trì. Công tác trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng được quan tâm. Phong trào thể dục - thể thao, phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”

tiếp tục phát huy hiệu quả. Đến năm 2025, toàn xã ước đạt có 98,0% số hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa; 6/6 thôn công nhận thôn văn hóa đạt 100% (Nghị quyết ĐH đến năm 2025: 90%); thôn đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa đạt 100%. Các hoạt động văn hoá truyền thống được duy trì; các di tích lịch sử, văn hoá, di tích cách mạng được quan tâm, kêu gọi doanh nghiệp, các nhà hảo tâm cung tiền đầu tư mở rộng. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa từ xã đến thôn, xây dựng nhiều công trình văn hoá cộng đồng có ý nghĩa thiết thực như: Quảng trường trung tâm xã, các công viên mini, các nhà văn hoá thôn theo hướng mở phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao của nhân dân.

2.2. Về giáo dục và đào tạo

Giữ vững 03 trường đạt chuẩn Quốc gia; học sinh lên lớp của cả 3 cấp đạt 100%, xét tốt nghiệp Tiểu học vào THCS đạt 100%; học sinh đậu vào THPT đạt 75%, thi đậu vào các trường Đại học, Cao đẳng hàng năm đạt từ 25 - 30 học sinh; số lượng học sinh đạt các giải thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện ngày càng tăng; cơ sở vật chất trường lớp tiếp tục quan tâm đầu tư đồng bộ. Trường THCS, Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ II; Trường Tiểu học Lê Xuân Lan được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu cơ quan, đơn vị kiêu mẫu và đạt chuẩn Quốc gia mức độ II sau 5 năm.

Phong trào khuyến học, khuyến tài tiếp tục được quan tâm. Trong 5 năm, Hội Khuyến học tặng thưởng cho học sinh đậu vào các trường Đại học 304 xuất quà với số tiền là 730 triệu đồng, trong đó: quỹ khuyến học do Hội Khuyến học xã trực tiếp quản lý: 145 triệu đồng; quỹ khuyến học do các chi hội thôn và nhà trường quản lý: 485 triệu đồng; quỹ khuyến học do các dòng họ quản lý: 167 triệu đồng, đã khuyến khích, động viên kịp thời cho các cháu học sinh đạt giải qua các kỳ thi học sinh giỏi và học sinh đậu Đại học, Cao đẳng.

2.3. Công tác y tế, dân số và thực hiện các chính sách an sinh xã hội

Y tế - dân số - kế hoạch hoá gia đình: Thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống đại dịch Covid-19 góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám và điều trị cho nhân dân; tỷ lệ trẻ dưới 6 tuổi được tiêm chủng hàng năm đạt 100% vượt kế hoạch đề ra (mục tiêu Đại hội 98%); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 5,6% (Nghị quyết Đại hội đến năm 2025: dưới 4,0%). Công tác dân số và chăm sóc sức khỏe sinh sản được quan tâm, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên trung bình là 0,8% vượt mục tiêu Đại hội (Nghị quyết Đại hội hàng năm: dưới 0,9%).

Triển khai thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 100% tổng số dân toàn xã; xã đạt chuẩn tiêu chí an toàn thực phẩm hàng năm. Hoàn thành xây dựng xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030.

Công tác chính sách - xã hội: Chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; làm tốt công tác thăm hỏi, tặng quà đối tượng chính sách nhân dịp lễ, tết và các ngày kỷ niệm. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7); Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội ngày càng tăng, các quyền lợi của người tham gia bảo hiểm được đảm bảo. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%, vượt chỉ tiêu đại hội đề ra (NQĐH: 93%). Tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm, từ 2,07% năm 2020, đến năm 2025 toàn xã không còn hộ nghèo vượt kế hoạch Đại hội (Nghị quyết Đại hội đến năm 2025: dưới 1,0% không tính hộ BTXH); tỷ lệ lao động

qua đào tạo đến năm 2025 ước đạt 81,5% vượt kế hoạch đề ra (70%); tỷ lệ dân số dùng nước hợp vệ sinh 100%; tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn đến năm 2025 ước đạt 100% đạt mục tiêu Đại hội; công tác giải quyết việc làm, chăm sóc bảo vệ trẻ em, phòng chống các tệ nạn xã hội, bình đẳng giới tiếp tục được quan tâm; kiện toàn cộng tác viên dân số ở các thôn.

Công tác về tôn giáo, tín ngưỡng: Công tác quản lý hoạt động, phát huy giá trị của các di tích trên địa bàn xã được tăng cường; phối hợp tổ chức hội nghị đánh giá sự phù hợp, khả năng khai thác và phát huy giá trị các hạng mục công trình Đền thờ Tô Hiến Thành. Quản lý nhà nước về tôn giáo được quan tâm, bà con giáo dân luôn chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hướng thiện và sống “tốt đời đẹp đạo”.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số: Công tác cải cách hành chính được quan tâm; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức được nâng lên. Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong tạo lập, trao đổi, xử lý ký số đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Công tác chuyên đổi số được tập trung chỉ đạo; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò, lợi ích của thực hiện chuyên đổi số, cài đặt chữ ký số cá nhân. Hoàn thành công tác chuyên đổi số năm 2023.

3. Quốc phòng - An ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định

3.1. Công tác quốc phòng - quân sự địa phương

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng gắn với phát triển KT-XH và phòng, chống dịch bệnh, thiên tai. Duy trì trực sẵn sàng chiến đấu trong các dịp lễ tết; thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm, giai đoạn 2021-2024 đã bàn giao 28 thanh niên lên đường nhập ngũ; tiếp nhận 14 quân nhân đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương. Tổ chức huấn luyện dân quân gắn với bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho đối tượng 4.

3.2. Công tác An ninh chính trị - Trật tự an toàn xã hội

Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của các cấp về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự ATXH. Thực hiện Đề án “Camera an ninh”, góp phần phục vụ trong công tác phòng ngừa đấu tranh phòng, chống tội phạm và phòng ngừa vi phạm pháp luật. Tăng cường mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tuần tra, kiểm soát đảm bảo ANTT, trật tự an toàn giao thông, giải tỏa chống lấn chiếm lòng đường, vỉa hè ở Ngã năm - Kim Tân 2 và Ngã tư - Tiên Thôn, đảm bảo ANTT ở khu du lịch; đấu tranh ngăn chặn tình trạng công dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài lao động; phối hợp với công an huyện làm thủ tục cấp CCCD gắn chip, cài đặt ứng dụng VNeID cho công dân tại địa bàn xã. Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, an toàn phòng cháy, chữa cháy, quản lý nhân khẩu. Tổ chức diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân”, “Ngày hội toàn dân bảo vệ an

ninh Tổ quốc”. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được đông đảo nhân dân hưởng ứng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; 6/6 thôn đạt tiêu chuẩn về ANTT (Nghị quyết ĐH hàng năm: 100%), đạt KH; Thành lập 06 tổ ANTT tại 06 thôn, mỗi thôn 03 đồng chí.

3.3. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại - tố cáo

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo, góp phần phòng ngừa sai phạm, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ.

Thực hiện tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, tổ chức hòa giải từ cơ sở. Quản lý chặt chẽ khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, chứng thực, và thực hiện tốt dịch vụ công trực tuyến đúng quy định của pháp luật, tiếp nhận giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo của công dân. Giai đoạn 2021-2024, đã tiếp nhận 75 đơn, giảm 54 đơn so với cùng kỳ, đã giải quyết 73 đơn, 02 đơn đang tiếp tục phối hợp với các ngành để giải quyết; thực hiện chế độ thu lệ phí theo quy định; tiếp 450 lượt người tăng 52 lượt người so với cùng kỳ; duy trì tổ chức đối thoại giữa chủ tịch UBND xã với MTTQ, các đoàn thể và nhân dân.

4. Công tác xây dựng nông thôn mới

Công tác xây dựng xã, thôn NTM nâng cao, kiểu mẫu thu được nhiều kết quả nổi bật; Tổ chức thành công lễ công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 (xã đã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu) là một trong bốn xã đầu tiên của huyện đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu, xã đầu tiên trên địa bàn huyện hoàn thành 06/06 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

Tập trung thực hiện Kế hoạch chỉnh trang cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường, làm thay đổi diện mạo, cảnh quan nông thôn. Sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 46-KL/HU của BTV Huyện ủy, kế hoạch 99/KH-UBND của UBND huyện về chỉnh trang cảnh quan đảm bảo vệ sinh môi trường, 01 năm thực hiện Chỉ thị số 09-CT/HU của BTV Huyện ủy, Kế hoạch 89/KH-UBND và đề án 1089/ĐA của UBND huyện về xây dựng thôn Kiểu mẫu, cải tạo vườn hộ, xây dựng vườn mẫu; Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 19/8/2023 của UBND huyện Hoàng Hóa; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 30/8/2023 của UBND xã về việc Thực hiện xây dựng NTM kiểu mẫu, thôn thông minh, gắn với nâng cao chất lượng môi trường, gìn giữ cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã Hoàng Tiến, giai đoạn 2023-2025.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác xây dựng Đảng được coi trọng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng cao

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được tăng cường

Tập trung tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân về thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 về đấu tranh chống âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Tổ chức quán triệt, triển khai, sơ kết, tổng kết kịp thời, đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, luôn có trên 80% đảng viên tham gia học tập; chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, triển khai, tổ chức thực hiện.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ và phát triển đảng viên mới

Tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025, xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030; trong nhiệm kỳ đã kiện toàn các chức danh Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã; thành lập mới chi bộ Quân sự, Đảng bộ hiện có 12 chi bộ, 212 đảng viên, trong đó có 06 chi bộ nông thôn, 04 chi bộ đơn vị sự nghiệp và 02 chi bộ ngành.

Làm tốt công tác phát triển đảng viên, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 29 đảng viên, chuyển đảng chính thức 17 đảng viên; trao huy hiệu đảng cho 54 đảng viên; tiếp nhận và giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng 85 đảng viên; cử 10 đảng viên học trung cấp lý luận chính trị, 04 đảng viên học Đại học; 90,9% cán bộ, công chức có trình độ đại học; 100% có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Thực hiện tốt các chính sách cán bộ, thi đua - khen thưởng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý, bổ sung hồ sơ, lý lịch cán bộ, đảng viên được thực hiện theo quy định.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ luôn “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, trong đó năm 2023 đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu”; tỷ lệ chi bộ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên hàng năm đạt 80%, trong đó có 20% “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; tỷ lệ đảng viên “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên hàng năm đạt 85%, trong đó có 20% “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Thực hiện các nhiệm vụ của cấp ủy, bám sát Điều lệ Đảng và Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/07/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy và UBKT đã tiến hành 20 cuộc kiểm tra, cuộc giám sát theo Chương trình. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và thi hành kỷ luật bằng hình thức “cảnh cáo” 03 đảng viên, “khiển trách” 12 đảng viên, đề nghị xóa tên đảng viên dự bị 02 đảng viên. Hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát đã giúp cho cấp ủy thực hiện chức năng lãnh đạo, góp phần làm ổn định tình hình chính trị ở địa phương, tạo sự đồng thuận trong Đảng bộ và nhân dân.

1.4. Công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Tổ chức quán triệt, triển khai, sơ kết, tổng kết kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng, của Chính quyền, của lực lượng vũ trang; kịp thời nắm được diễn biến tư tưởng, tình hình nhân dân, tình hình cơ sở và chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện.

Phong trào thi đua "Dân vận khéo" ngày càng đi vào chiều sâu và có hiệu quả thiết thực; triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động như: “Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, ủng hộ ngày “Vì người nghèo”, “quỹ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn xã trong 02 năm 2024 - 2025”; thực hiện chính sách an sinh xã hội, phát huy tốt đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Quy chế dân chủ và xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện được các cấp ủy chỉ đạo đạt kết quả cao.

1.5. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Cấp ủy, chính quyền đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về phòng, chống tham nhũng, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện tốt

việc kê khai tài sản, công khai, minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm của cán bộ, công chức theo đúng quy định.

1.6. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XII) và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết TW4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hằng năm, tiến hành kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ của ban chấp hành đảng bộ và các chi ủy, chi bộ, cán bộ, đảng viên đã bám sát vào các tiêu chí nhận diện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ theo Nghị quyết TW4 (khóa XII) để tổ chức kiểm điểm, tự phê bình và phê bình. Thông qua việc kiểm điểm, nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên được nâng lên rõ rệt.

1.7. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Phương thức lãnh đạo của cấp ủy tiếp tục đổi mới, đảm bảo được sự lãnh đạo của Đảng trên các lĩnh vực, đồng thời phát huy được tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành đã ban hành Quy chế làm việc, xây dựng chương trình làm việc toàn khóa, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Phân công cấp ủy viên phụ trách, chỉ đạo vòng 2. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể và trách nhiệm của cá nhân phụ trách; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình, xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong tập thể cấp ủy. Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm, đề ra nhiều biện pháp tích cực và hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy ban hành 15 Nghị quyết; 06 Nghị quyết chuyên đề; 10 quy chế, hơn 18 chương trình, 94 kế hoạch và 183 các văn bản chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ QP - AN.

Đề cao vai trò trách nhiệm của đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể; tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp của người đứng đầu chính quyền với cử tri và nhân dân.

Tập trung lãnh đạo việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; thực hiện tốt việc sinh hoạt chuyên đề; thực hiện tốt Quy định 213 của Bộ Chính trị về việc quản lý đảng viên hiện đang công tác tại các cơ quan, đơn vị, giữ mối liên hệ với cấp ủy chi bộ nơi cư trú. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; duy trì chế độ tiếp dân theo Quy định số 11 của Bộ Chính trị.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền được đổi mới, có nhiều tiến bộ, cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả.

2.1. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân

Hoạt động của HĐND có nhiều đổi mới, tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND; nâng cao chất lượng các kỳ họp, trong kỳ họp thể hiện tính dân chủ cao, tăng cường hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, các Nghị quyết ban hành sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao. Tổ chức thành công cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc

Hội, khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Trong nhiệm kỳ, tổ chức 11 kỳ họp, ban hành 114 nghị quyết.

HĐND đã thực hiện tốt vai trò, chức năng giám sát của Thường trực, các Ban và các đại biểu HĐND. Trong nhiệm kỳ đã tiến hành 04 cuộc giám sát với các nội dung: giám sát việc thu và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh ở các trường học xã Hoàng Tiến; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND xã về cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng thôn Nông thôn mới kiểu mẫu và kế hoạch chỉnh trang cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường ở thôn; giám sát việc thu, chi, quản lý và sử dụng các loại quỹ xây dựng thôn văn hóa; giám sát hoạt động của hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Hoàng Tiến.

2.2. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của UBND

Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND tiếp tục được nâng cao, bám sát vào Nghị quyết của Đảng ủy, của HĐND xã, nêu cao vai trò trách nhiệm của Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND, các thành viên UBND, cán bộ công chức. Công tác cải cách hành chính thực hiện đúng quy trình thủ tục, phương thức giải quyết công việc cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự hài lòng của nhân dân; tranh thủ được sự lãnh đạo của UBND huyện và các phòng, ngành chức năng của huyện để triển khai thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác cải cách hành chính được tăng cường, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân.

3. Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị – xã hội, các tổ chức xã hội ngày càng thiết thực, hiệu quả, góp phần xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân

MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, bám sát nhiệm vụ chính trị; coi trọng công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát động các phong trào thi đua yêu nước, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Từ thiện, nhân đạo”, “Ngày vì người nghèo”. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Quan tâm nắm bắt tư tưởng, tâm tư nguyện vọng để kiến nghị với cấp ủy, chính quyền giải quyết những bức xúc của nhân dân; tỷ lệ tập hợp hội viên ngày càng cao, hội Liên hiệp Phụ nữ đạt 69%, hội Nông dân đạt 91%, hội Cựu chiến binh đạt 98,5% và Đoàn thanh niên đạt 85%.

B. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

I. Hạn chế, khuyết điểm

1. Về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

1.1. Giá trị sản xuất tăng khá nhưng chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

1.2. Trong sản xuất nông nghiệp, việc tích tụ, tập trung đất đai còn gặp nhiều khó khăn và chưa có quy mô lớn.

1.3. Quản lý đất đai còn gặp nhiều khó khăn, đơn thư khiếu nại vượt cấp phát sinh, giải quyết một số đơn chưa kịp thời.

1.4. Quản lý du lịch còn nhiều khó khăn, bất cập; tình trạng buôn bán dưới lòng đường, vỉa hè vẫn còn.

2. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, chất lượng sinh hoạt ở một số chi bộ còn hạn chế; công tác bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới ở một số chi bộ chưa quan tâm đúng mức; công tác quản lý và giáo dục đảng viên ở một số chi bộ thực hiện chưa tốt, vẫn còn đảng viên chưa nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, nói chưa đi đôi với làm.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, UBKT và Chi ủy chi bộ có lúc chưa kịp thời, việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát, sau kiểm điểm, đánh giá hằng năm của một số chi bộ, cán bộ, đảng viên còn chậm, mang tính hình thức, còn có đảng viên vi phạm quy định của Đảng, bị xử lý kỷ luật.

1.3. Công tác giám sát của HĐND có lúc còn hạn chế. Hoạt động giám sát, thẩm tra các báo cáo, tờ trình của các Ban HĐND chất lượng chưa cao.

1.4. Công tác quản lý, điều hành của UBND có lúc, có việc chưa quyết liệt; hiệu lực, hiệu quả chưa cao; kỷ cương, kỷ luật hành chính của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm. Giải quyết và xử lý một số việc chưa dứt điểm. Công tác cải cách hành chính có mặt chưa đạt yêu cầu đề ra.

1.5. Hoạt động của MTTQ và các tổ chức đoàn thể thành viên có lúc một số phong trào thực hiện thiếu đồng bộ, chưa phát huy hết vai trò, sức mạnh của các tổ chức thành viên; công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội còn hạn chế.

II. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

1. Nguyên nhân khách quan

Kinh tế của xã chịu ảnh hưởng chung từ sự suy giảm kinh tế, bất ổn chính trị trong khu vực và thế giới. Thời tiết diễn biến bất thường; đại dịch Covid-19 bùng phát, lan rộng và kéo dài; giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu ở một số lĩnh vực, ngành biến động tăng cao, khan hiếm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh dịch vụ, thu hút đầu tư.

2. Nguyên nhân chủ quan

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền có việc, có thời điểm chưa tập trung, thiếu quyết liệt; công tác phối hợp có lúc, có việc thiếu đồng bộ.

Ý thức trách nhiệm, chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một số cán bộ, đảng viên chưa nghiêm, chưa thể hiện được tính tiên phong, gương mẫu, trong thực hiện nhiệm vụ và trong sinh hoạt. Một số cán bộ, đảng viên trẻ chưa chịu khó phấn đấu, rèn luyện, còn dao động trước những khó khăn.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. Đánh giá chung

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2020-2025, trong điều kiện có nhiều khó khăn tác động, nhất là tình hình thời tiết diễn biến thất thường; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, nhất là dịch Covid-19, đã tác động lớn đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Song, được sự quan tâm lãnh đạo, giúp đỡ của huyện, sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền, sự đồng thuận cao trong nhân dân. Nhìn chung, kinh tế tiếp tục duy trì và phát triển khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; thu NSNN vượt kế hoạch đề ra; các nguồn vốn huy động để đầu tư phát triển tiếp tục được duy trì; công tác quản lý đất đai, xây dựng cơ bản có những chuyển biến; công tác GPMB được quan tâm; các hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển theo hướng chuẩn hóa,

xã hội hóa; giáo dục - đào tạo tiếp tục đạt thành tích cao; các chính sách xã hội thực hiện nghiêm túc, công tác từ thiện, nhân đạo được quan tâm. An ninh chính trị bảo đảm, trật tự ATXH ổn định; xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và 6/6 thôn đạt NTM kiểu mẫu, xã đạt chuyển đổi số, An toàn thực phẩm. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường.

II. Bài học kinh nghiệm.

Một là: Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, nhất là trong tập thể Ban chấp hành, Ban Thường vụ. Thực hiện tốt dân chủ trong Đảng, trong hệ thống chính trị và trong toàn xã hội; khơi dậy và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Đảm bảo ổn định chính trị xã hội. Vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để cụ thể hóa vào thực tiễn địa phương bằng những quan điểm, nghị quyết, nhiệm vụ sát thực, phù hợp tình hình của xã.

Hai là: Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ với quyết tâm cao, hành động quyết liệt, kiên trì theo đuổi mục tiêu; giữ vững kỷ cương, tăng cường kỷ luật, đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; thủ trưởng cơ quan, đơn vị; tranh thủ được sự chỉ đạo của cấp trên; tạo cơ chế thông thoáng, khoa học, xây dựng và phát huy các nguồn lực, thu hút đầu tư cho phát triển.

Ba là: Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quy hoạch; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác chính trị tư tưởng và công tác dân vận; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU, NHIỆM KỲ 2025 – 2030

A. PHƯƠNG HƯỚNG, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG, MỤC TIÊU VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; phát huy truyền thống quê hương và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân; tranh thủ tối đa các nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Xây dựng xã phát triển theo hướng đô thị.

II. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển

III. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

a) Về kinh tế (10 chỉ tiêu)

1. Thu nhập bình quân đầu người/năm năm 2030 (Triệu đồng): **106 triệu đồng.**
2. Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm (tấn): **1.514 tấn.**

3. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ tập trung để sản xuất đất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao 5 năm giai đoạn 2026-2030; trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao (ha): **21 ha**

4. Diện tích, năng suất, sản lượng các cây trồng chủ yếu năm 2030 (ha, tạ/ha, tấn).

- Cây lúa: *diện tích: 240 ha, năng suất: 52 tạ/ha, sản lượng: 1.249 tấn*

- Cây ngô: *diện tích: 53 ha, năng suất: 50 tạ/ha, sản lượng: 265 tấn*

5. Tổng đàn gia súc, gia cầm năm 2030 (nghìn con): **15,6 nghìn con**

6. Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản năm 2030 (tấn): **45 tấn**

7. Tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hằng năm (%): **5%**

8. Số lượng doanh nghiệp trên địa bàn năm 2030 (doanh nghiệp): **62 DN**

9. Tỷ lệ thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới năm 2030 (%); trong đó, tỷ lệ thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (%): **Duy trì (100%)**

10. Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ, đường tỉnh và đường huyện) được cứng hóa năm 2030 (%): **100%**

b) Về văn hoá - xã hội (08 chỉ tiêu)

1. Tốc độ tăng dân số bình quân hằng năm (%): **0,9%**

2. Tỷ lệ trẻ em dưới 06 tuổi được tiêm phòng hằng năm (%): **100%**

3. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2030: **96%**

4. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn năm 2030 (%): **100%**

5. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm (%): **0% (không có hộ nghèo)**

6. Tỷ lệ hộ cận nghèo năm 2030 (%): **1,5%**

7. Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa năm 2030 (%): **98,0%**

8. Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 2030: **100 (%)**

c) Về môi trường (02 chỉ tiêu)

1. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh năm 2030; trong đó, tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế : **100(%)**

2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý năm 2030: **100 (%)**

d) Về an ninh trật tự (01 chỉ tiêu)

1. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự hằng năm: **100 (%)**

e) Về xây dựng Đảng (02 chỉ tiêu)

1. Tổng số đảng viên mới kết nạp hàng năm: **Hoàn thành chỉ tiêu huyện giao**

2. Tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hàng năm: **80%**, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đảng bộ, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững theo hướng tăng nhanh giá trị công nghiệp xây dựng, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị, hiệu quả trên một đơn vị diện tích; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu

Tập trung phát triển nông nghiệp sạch, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; nâng cao năng suất, hiệu quả trồng lúa, rau an toàn và các loại cây màu có giá trị kinh tế cao; khắc phục tình trạng nông dân bỏ ruộng, chuyển đổi một số diện tích cây trồng kém hiệu quả sang mô hình cá lúa hoặc cây trồng có giá trị kinh tế, vận động nhân dân cải tạo vườn hộ, xây dựng vườn mẫu. Nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp. Liên kết sản xuất hàng hóa và dịch vụ sản xuất nông nghiệp, ứng dụng KHKT vào sản xuất. Hàng năm phân đầu gieo trồng 15 ha cây hàng hóa liên kết; duy trì phát triển chăn nuôi theo mô hình gia trại đảm bảo vệ sinh môi trường. Duy trì diện tích nuôi thủy sản nước ngọt, nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế cao.

Duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí xã NTM kiểu mẫu, tiếp tục xây dựng thôn thông minh.

1.2. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng tăng nhanh giá trị sản xuất, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh phù hợp với nhu cầu thị trường; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, nâng cao chất lượng các công trình xây dựng hạ tầng cơ sở kinh tế - xã hội

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 23/5/2013 của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển. Khuyến khích, vận động các hộ sản xuất, kinh doanh thành lập doanh nghiệp; đẩy mạnh các thành phần kinh tế phát triển và đầu tư tại địa phương, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực dịch vụ thương mại và du lịch.

Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 14-NQ/HU của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng đô thị hóa nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất để phát triển làng nghề, quan tâm phát triển nghề sản xuất các sản phẩm từ gỗ. Thực hiện tốt việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; kêu gọi thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả. Tập trung chỉ đạo công tác GPMB các dự án trên địa bàn.

Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển; đầu tư xây dựng mới một số tuyến kênh, đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, đảm bảo đáp ứng tốt các nhu cầu phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân.

1.3. Đẩy mạnh phát triển du lịch, mở rộng các loại hình dịch vụ, thương mại, coi đây là ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương

Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động thương mại, dịch vụ; nâng cao trình độ, nhận thức của cán bộ, nhân dân về các kỹ năng trong hoạt động du lịch như: kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng quản lý nhà hàng, khách sạn. Tập trung nguồn lực, kêu gọi nhân dân đầu tư hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang cảnh quan nhằm phát triển du lịch theo hướng văn minh, thân thiện với môi trường, phát huy tiềm năng du lịch tâm linh. Tăng cường quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa đền thờ Tô Hiến Thành.

1.4. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước

Thực hiện tốt chế độ thu - chi ngân sách; tăng thu ngân sách trên cơ sở phát triển sản xuất, kinh doanh để khai thác nguồn thu, phấn đấu tăng thu ngân sách hàng năm trên địa bàn xã đạt 5% so với dự toán huyện giao. Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách, đảm bảo cân đối ngân sách, quan tâm chi cho đầu tư, phát triển.

1.5. Quản lý chặt chẽ các nguồn tài nguyên; làm tốt công tác bảo vệ môi trường

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên nước, môi trường. Thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm làm cơ sở thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giải phóng mặt bằng. Tổ chức khai thác, sử dụng quỹ các loại đất tiết kiệm, hiệu quả và bền vững. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc chống lấn chiếm, xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; tăng cường công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng; tập trung giải quyết tồn đọng về đất đai; tổ chức kiểm tra, giải quyết, xử lý các trường hợp lấn chiếm, xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp. Huy động tối đa mọi nguồn lực trong xã hội và tranh thủ đầu tư của cấp trên để tập trung đẩy mạnh công tác chỉnh trang cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường. Tập trung phân loại rác tại nguồn, duy trì thu gom, xử lý rác thải, nước thải.

2. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa – xã hội

2.1. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền

Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, nếp sống văn minh ở từng thôn, gia đình. Nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; giữ gìn và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống, bảo tồn có chọn lọc những phong tục, tập quán tốt đẹp, hình thành nếp sống văn minh, gia đình văn hoá; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với thực hiện quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Chú trọng công tác tuyên truyền các ngày lễ, sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, huyện và địa phương. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao.

2.2. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục & đào tạo.

Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, các phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; đổi mới, sáng tạo trong dạy và học gắn với việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”. Hỗ trợ, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các nhà trường, đội ngũ giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng, tâm huyết, trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục của xã.

Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia mức độ II đối với các nhà trường, gắn giáo dục văn hóa với giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực để đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị trường lớp học; Phát huy hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp của nhân dân, doanh nghiệp, các mạnh thường quân để xây dựng quỹ khuyến học của xã đủ sức khuyến khích,

động viên học sinh, giáo viên thi đua dạy tốt, học tốt, giành thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp.

2.3. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; Quan tâm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân

Tăng cường công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; công tác phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh theo mùa. Phối hợp kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, gia đình và trẻ em, duy trì các chỉ tiêu về dân số, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng và mất cân bằng về giới tính.

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giới thiệu tạo việc làm cho người lao động. Quan tâm giải quyết, hỗ trợ kịp thời các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội.

3. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng quân sự địa phương vững mạnh toàn diện gắn với thế trận an ninh nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, trọng tâm là “Xây dựng khu dân cư an toàn về an ninh trật tự”, các mô hình tự quản về an ninh trật tự. Tiếp tục thực hiện Đề án 1212 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phòng chống tội phạm giết người và tội phạm cố ý gây thương tích. Quản lý tốt người nghiện ma túy, không để phát sinh người nghiện mới và hình thành các tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, đảm bảo ANCT, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, xây dựng khu dân cư đạt tiêu chí an toàn về ANTT. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, an ninh biên giới Quốc gia trong tình hình mới và thực hiện ngày Biên phòng toàn dân đạt hiệu quả.

Duy trì công tác tiếp dân, tập trung giải quyết kịp thời đơn thư kiến nghị, khiếu nại tố cáo không để đơn thư vượt cấp và khiếu kiện đông người. Chỉ đạo chặt chẽ việc ban hành các văn bản theo quy định, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

II. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

1. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong toàn đảng bộ, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

1.1. Về đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng; đẩy mạnh việc học tập chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kết hợp công tác giáo dục chính trị tư tưởng với công tác tổ chức cán bộ, kiểm tra, giám sát, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định 08-QĐi/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên với những việc làm thiết thực, cụ thể.

Triển khai quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên; phát huy hiệu quả hoạt động của Ban tuyên giáo, khối dân vận Đảng ủy.

Làm tốt công tác nắm bắt dư luận xã hội, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong đảng, sự đồng thuận trong nhân dân; kịp thời xử lý các vấn đề nổi cộm, những vấn đề phát sinh trong công tác tư tưởng; cảnh giác, đấu tranh với các thông tin sai trái, dư luận xấu, bịa đặt, các tư tưởng lệch lạc làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo các cấp.

1.2. Về công tác tổ chức và công tác cán bộ

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và bộ máy cán bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, đáp ứng yêu cầu về công tác cán bộ cả trước mắt và lâu dài. Coi trọng đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng. Phát huy dân chủ trong sinh hoạt Đảng, đồng thời giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Quan tâm bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy viên và Bí thư chi bộ. Tăng cường công tác quản lý giáo dục đảng viên ở chi bộ; phát huy tính tiên phong gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phát triển đảng viên mới, quản lý đảng viên, nhất là đảng viên đi làm kinh tế xa nhà.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, luật pháp của Nhà nước; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu tổ chức Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, tự soi, tự sửa của tổ chức đảng và đảng viên. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng ủy và các chi ủy, chi bộ.

1.4. Công tác dân vận

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới". Xác định công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý điều hành, MTTQ và đoàn thể làm tham mưu, nòng cốt. Thường xuyên tổ chức các phong trào "Dân vận khéo" trong thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; MTTQ, các đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

1.5. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng

Tiếp tục đổi mới phong cách, lề lối làm việc trên cơ sở bám sát nguyên tắc, Điều lệ Đảng và quy chế làm việc của cấp ủy. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết những bức xúc của nhân dân.

Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đi đôi với phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, giám nghĩ, dám làm, giám chịu trách nhiệm. Tiếp tục đổi mới nội dung ban hành nghị quyết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết đề ra.

1.6. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương IV và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Xây dựng chương trình thực hiện Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh, của huyện sát với tình hình thực tế của Đảng bộ; đăng ký việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết. Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên để nhân dân học tập, noi theo.

2. Phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng hệ thống chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của Thường trực HĐND, các ban HĐND; nâng cao chất lượng kỳ họp, tăng cường hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn các kỳ họp. Thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri; thực hiện quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của UBND trên các lĩnh vực, chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế; đổi mới tác phong, lề lối làm việc, giữ nghiêm kỷ luật hành chính của UBND. Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao; công khai, minh bạch hoạt động của chính quyền. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng nhanh gọn, thuận tiện, đáp ứng sự hài lòng của tổ chức và công dân. Tiếp cận nhanh các ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quản lý hành chính và cung cấp các dịch vụ hành chính công.

Thực hiện tốt Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động công tác vận động quần chúng, tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ, các đoàn thể theo tinh thần Nghị quyết số 02 của Tỉnh ủy; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; phát huy dân chủ, thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể đăng ký với cấp ủy xây dựng một mô hình, đảm nhận một phần việc, một phong trào mới thiết thực trên các lĩnh vực; tiếp tục duy trì các mô hình Dân vận khéo trong xây dựng NTM kiểu mẫu.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hoàng Tiến bước vào giai đoạn mới với những thời cơ, thuận lợi, đồng thời cũng đứng trước những khó khăn, thách thức mới. Với truyền thống đoàn kết, cách mạng của Đảng bộ, với những thành tựu và kinh nghiệm đã đạt được trong những nhiệm kỳ qua; với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã nhất định sẽ vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

TIỂU BAN NỘI DUNG ĐẠI HỘI